

Bản án số: 36/2019/HN&GD-ST

Ngày: 16-8-2019

“*V/v: tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha; Ông Đào Xuân Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 142/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/QĐ-HPT ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1990

Bị đơn: Ông Huỳnh Trọng B, sinh năm 1988

Trú tại: khu phố TT phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai đã nộp cho Tòa án và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Phạm Thị A trình bày:**

Tôi (A) và ông B đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường TX, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (*nay là thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước*) vào ngày 16 tháng 11 năm 2011. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa tôi với ông B là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2013 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, ông B hay đi nhậu rồi về nhà chửi, đánh tôi, tôi đã cố gắng khuyên bảo ông B nhiều lần nhưng ông B không thay đổi. Tôi và ông B cũng đã sống ly thân 04 tháng nay. Do vậy, tôi thấy tình cảm giữa tôi và ông B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông B.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, tôi và ông B có hai con chung là cháu Huỳnh Phạm Gia C, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2011 và cháu Huỳnh Phạm Gia D, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2016. Trong đơn khởi kiện tôi yêu cầu được nuôi cả hai con chung và yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng/cháu. Nay tôi xin rút yêu cầu về con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nữa.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Theo bản tự khai đã nộp cho Tòa án, bị đơn ông Huỳnh Trọng B trình bày:**

Tôi và bà Phạm Thị A đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường TX, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) ngày 16 tháng 11 năm 2011. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa tôi với bà A là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này giữa tôi và bà A phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do là tôi hay đi nhậu rồi về nhà chửi đánh vợ tôi nên vợ tôi giận bỏ xuống nhà ngoại ở đến nay đã 04 tháng. Nay vợ tôi làm đơn ly hôn thì tôi không đồng ý vì tôi vẫn còn thương vợ tôi, hơn nữa các con của tôi cũng còn nhỏ.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, tôi và bà Phạm Thị A có hai con chung là cháu Huỳnh Phạm Gia C, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2011 và cháu Huỳnh Phạm Gia D, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2016. Nếu ly hôn tôi yêu cầu được nuôi cháu C, giao cháu D cho bà A nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

+ Chấp nhận cho bà Phạm Thị A được ly hôn với ông Huỳnh Trọng B.

+ Về Con chung; Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Xác định đây là vụ án “Ly hôn” do bà Phạm Thị A đứng đơn khởi kiện, bị đơn là ông Huỳnh

Trọng B cư trú tại khu phố TT, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[1.2] Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Huỳnh Trọng B vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng hợp lệ, nên xem như ông B từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông B theo thủ tục chung.

[1.3] Đối với yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện về con chung của bà Phạm Thị A: Tại đơn khởi kiện bà A yêu cầu được nuôi cả hai con chung và yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng/cháu. Nay bà A xin rút yêu cầu về con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nữa. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện của bà A, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Phân tích nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà Phạm Thị A cho thấy, bà A và ông B tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường TX, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) vào ngày 16 tháng 11 năm 2011. Do đó, quan hệ hôn nhân này được xác định là hợp pháp.

Thời gian đầu bà A và ông B chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau này thì giữa bà A và ông B phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, ông B hay đi nhậu rồi về nhà chửi, đánh bà A, bà A đã cố gắng khuyên bảo ông B nhiều lần nhưng ông B không thay đổi, nên bà A và ông B cũng đã sống ly thân 04 tháng nay. Nay bà A thấy tình cảm giữa bà và ông B không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên bà A xin Tòa án giải quyết cho bà A được ly hôn với ông B.

Về phía ông B cũng thống nhất như lời trình bày của bà A về việc chung sống, kết hôn, thời gian sống ly thân, lý do mâu thuẫn. Tuy nhiên, ông B không đồng ý vì ông vẫn còn thương bà A, hơn nữa các con của ông và bà A cũng còn nhỏ.

Qua lời trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy tại biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa bà Phạm Thị A và ông Huỳnh Trọng B, thì ông Phùng Duy Đ là Trưởng khu phố TT, phường TX, thành phố Đồng Xoài cung cấp là địa phương không nắm được tình trạng hôn nhân giữa bà A và ông B do không thấy biểu hiện ra bên ngoài. Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 23 tháng 4 năm 2019, ông B cũng thừa nhận sau khi kết hôn thì thời gian đầu ông và bà A chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do là ông B hay đi nhậu rồi về nhà chửi đánh bà A nên bà A giận bỏ xuống nhà ngoại ở. Hơn nữa, trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa, bà A vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu được ly hôn với ông B. Cho thấy rằng, tình trạng hôn nhân giữa bà A và ông B đã đến mức trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà A.

[2.2] *Về con chung*: Không yêu cầu nên không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] **Về án phí HNGĐ sơ thẩm**: Bà A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị A về việc tranh chấp “ly hôn”

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho bà Phạm Thị A được ly hôn với ông Huỳnh Trọng B .

- *Về con chung*: Không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001031, Quyền số 0021 ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bà Phạm Thị A được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Huỳnh Trọng B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CC THA DS TP ĐX;
- UBND phường TX,
- TP. Đồng Xoài, T. Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**